



V/v góp ý dự thảo hai văn bản về kiểm dịch  
thủy y nguyên liệu thủy sản nhập khẩu

### Kính gửi: Cục Thú y

Phúc đáp công văn số **1855/TY-KT** ngày 11/9/2017 của Quý Cục về việc góp ý dự thảo công văn hướng dẫn kiểm dịch thủy sản nhập khẩu từ tàu đánh bắt làm nguyên liệu gia công chế biến TPXK, cũng như xem xét bản dự thảo công văn tăng cường kiểm dịch nhập khẩu nguyên liệu sản phẩm thủy sản của Quý Cục (Hiệp hội nhận được từ các DN hội viên gửi), sau khi xin ý kiến từ các DN Hội viên, chúng tôi xin có một số góp ý như sau:

#### I) Về Dự thảo công văn tăng cường kiểm dịch NK nguyên liệu SP thủy sản

**Góp ý/Đề nghị:** Hủy bỏ nội dung dự thảo này.

**Lý do:** Yêu cầu tại Mục 2 của dự thảo công văn (*đề nghị chủ hàng phải ghi rõ mục đích gia công để xuất khẩu đi thị trường nào vào phần “Mục đích sử dụng” (Điểm 10) trong Đơn khai báo kiểm dịch mẫu 03 TS Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT*) là không phù hợp và không khả thi do:

- Yêu cầu DN phải khai báo thị trường xuất khẩu ngay khi mới nhập khẩu (NK) nguyên liệu về là bất cập vì DN không phải lúc nào cũng NK nguyên liệu khi có đơn hàng trước. Do tình trạng khan hiếm nguyên liệu nên nhiều DN phải NK sẵn nguyên liệu để sản xuất trước và trữ hàng lại rồi mới tìm khách hàng sau (nhập để sản xuất hàng xuất khẩu);
- Cục Thú y xem xét chỉ nên kiểm soát hoạt động IUU đối với nguyên liệu NK để chế biến XK đi thị trường EU, vì việc nhập khẩu về Việt Nam là đa dạng mục đích và đa dạng thị trường, trong đó nhiều thị trường không có quy định IUU, làm lãng phí nguồn lực, thời gian của cả cơ quan QLNN lẫn các DN trong khi lại dẫn đến tình trạng gây hạn chế & khó khăn cho DN trong thu mua nguyên liệu – nguồn tài nguyên mà các nước đang cạnh tranh thu mua.

Để cơ quan Thú y có thể nắm được lô nào cần kiểm soát IUU, lô nào không cần kiểm soát IUU thì khi DN NK nguyên liệu chỉ cần khai báo là lô này có chế biến để XK đi EU hay không chứ không cần thiết phải ghi rõ đi thị trường nào như dự thảo công văn yêu cầu.

#### II) Về Dự thảo công văn hướng dẫn kiểm dịch thủy sản NK từ nguồn đánh bắt (kèm theo CV số 1185/TY-KT ngày 11/9/2017 của Cục Thú y)

**1. Đoạn 3 của Dự thảo “Bộ NN&PTNT hướng dẫn việc kiểm dịch động vật thủy sản từ nguồn đánh bắt được nhập khẩu như sau:”**

**Đề nghị:** Bổ sung thêm cụm từ “để chế biến xuất khẩu đi thị trường EU”:

*“Bộ NN&PTNT hướng dẫn việc kiểm dịch động vật thủy sản từ nguồn đánh bắt được nhập khẩu để chế biến xuất khẩu đi thị trường EU như sau:”*

**Lý do:** Cục Thú y/Bộ NNPTNT xem xét chi nên kiểm soát hoạt động IUU đối với nguyên liệu NK để chế biến XK đi EU, vì việc nhập khẩu về Việt Nam là đa dạng mục đích và đa dạng thị trường, trong đó nhiều thị trường không có quy định IUU, làm lãng phí nguồn lực, thời gian của cả cơ quan QLNN lẫn các DN trong khi lại dẫn đến tình trạng gây hạn chế & khó khăn cho DN trong thu mua nguyên liệu – nguồn tài nguyên mà các nước đang cạnh tranh thu mua.

## **2. Mục 1 “Hồ sơ khai báo kiểm dịch”:**

**Đề nghị:** Sửa đổi như sau (bỏ phần nội dung bị gạch giữa chữ, bổ sung phần chữ gạch chân trong ngoặc):

*“Bổ sung: Giấy chứng nhận của thuyền trưởng “captain’s statement” về vùng đánh bắt hợp pháp (bản sao có xác nhận sao y của thuyền trưởng); hoặc Giấy xác nhận của người bán (bản gốc) trên đó ghi rõ tên tàu đánh bắt, số đăng ký của tàu, quốc gia treo cờ, phương pháp đánh bắt, thời gian đánh bắt, khu vực đánh bắt (trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mà chưa có bản gốc Giấy xác nhận của người bán thì gửi bản sao nhưng bản gốc phải được nộp trước khi kiểm tra hàng hóa); đồng thời các thông tin này phải được ghi đầy đủ tại mục 18 của mẫu số 03TS Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT”.*

**Khi đó nội dung đề nghị sửa đổi sẽ thành:** “Bổ sung: bản sao Giấy chứng nhận của thuyền trưởng “captain’s statement”; hoặc bản gốc Giấy xác nhận của người bán trên đó ghi rõ tên tàu đánh bắt, số đăng ký của tàu, quốc gia treo cờ, phương pháp đánh bắt, thời gian đánh bắt, khu vực đánh bắt (trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mà chưa có bản gốc Giấy xác nhận của người bán thì gửi bản sao nhưng bản gốc phải được nộp trước khi kiểm tra hàng hóa).

### **Lý do:**

- Giấy chứng nhận của thuyền trưởng (captain’s statement) đều đã có form mẫu sẵn theo thông lệ quốc tế, trong đó có thêm nhiều thông tin ngoài thông tin về vùng đánh bắt. Khi thẩm tra thông tin, việc đối chiếu để tìm xem vùng đánh bắt đó có hợp pháp hay không là trách nhiệm của cơ quan Thú y chứ không phải là do thuyền trưởng xác nhận trên Giấy Chứng nhận của thuyền trưởng. Do đó cụm từ “về vùng đánh bắt hợp pháp” là không cần thiết và không phù hợp.
- Theo thông lệ quốc tế, các bản sao Giấy chứng nhận của thuyền trưởng đều không cần thuyền trưởng phải ký xác nhận sao y.
- Trong nhiều trường hợp, chứng từ gốc của lô hàng chưa thể về kịp ngay thời điểm nhập hàng (do một số lô hàng nhập bằng container có hành trình vận chuyển ngắn, do có chậm trễ hoặc phát sinh trong quá trình gửi chứng từ gốc,...) nên lô hàng chưa thể có ngay bản gốc Giấy xác nhận của người bán vào thời điểm nhập khẩu.
- Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT đã có quy định cụ thể về việc khai báo mẫu 03TS rồi, không cần nhắc lại quy định này tại Dự thảo.

### 3. Mục 2 “Xử lý hồ sơ”

**Đề nghị:** Bổ sung thêm một nội dung “Trong thời gian chờ kiểm tra thông tin về IUU, cơ quan kiểm dịch thú y vẫn tiến hành các thủ tục khác về kiểm dịch như quy định”

**Lý do:** Nếu Cục Thú y không quy định rõ nội dung này thì có thể dẫn đến tình trạng các Cơ quan kiểm dịch thú y địa phương chờ nhận đủ thông tin về IUU của lô hàng và thẩm tra xong mới tiến hành các hoạt động kiểm dịch, khiến cho các DN phải chờ đợi, không chỉ gây ách tắc ở cảng, ảnh hưởng chất lượng hàng đông lạnh và đặc biệt làm phát sinh thêm chi phí cắm điện, neo container tại cảng cũng như các “hao tổn” về thời gian.

Hiệp hội trân trọng báo cáo và kính đề nghị Quý Cục sớm xem xét, sửa đổi, điều chỉnh lại 02 Dự thảo công văn nói trên nhằm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đáp ứng các yêu cầu của EU nhưng không tạo thêm gánh nặng về thủ tục hành chính hay tạo ra các vướng mắc, ách tắc cho sản xuất-kinh doanh của cộng đồng DN, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho các DN XK thủy sản của Việt Nam và uy tín của thủy sản Việt Nam trên thị trường EU và quốc tế.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ NNPTNT;
- TCTS;
- Cục NAFIQAD;
- Chủ tịch HH và các PCT HH;
- VPDD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

**TU. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ  
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM  
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



**Trương Đình Hòa**